

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG KHƯƠNG
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày 10/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG KHƯƠNG - TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Diễm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Long Văn Hoàng và ông Vương Đức Quân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Thào Văn Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2021/TLST-HS, ngày 26 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 11 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2022/QĐST-HS, ngày 15 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Giàng Sử D, (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam. Sinh ngày 15/5/1993 tại Mường Khương, Lào Cai. Nơi ĐKKHKT: Thôn LH, xã TB, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Dân tộc: Tày. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt nam. Giáo dục phổ thông: 9/12. Con ông Giàng Vu T, sinh năm 1961; con bà Giàng Phán S, sinh năm 1963. Có vợ là Lù Sần S1, sinh năm 1995 và có 02 con, hiện cư trú tại thôn LH, xã TB, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tốt.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 06/8/2021 và tạm giam từ 15/8/2021 đến ngày 18/9/2021 thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bảo lãnh, có mặt.

- Người làm chứng: Anh Vàng Dừng S2; địa chỉ: Thôn LC, thị trấn MK, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 03/8/2021, Giàng Sử D ra thành phố Lào Cai chơi và tìm người mua quả sa nhân thì nhận được cuộc gọi của một người đàn ông Trung Quốc tên A S3 (không rõ tuổi, địa chỉ cụ thể) thuê D vận chuyển một lô pháo hoa nổ từ khu vực Mốc 168 đến khu vực ngã ba xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai với giá 15.000.000 đồng, D đã đồng ý. A S3 cho D số điện thoại của người nhận pháo hoa nổ tên là T1 (không rõ họ, tuổi, địa chỉ) có số điện thoại là

0967043195, A S3 hẹn D buổi tối cùng ngày sẽ giao pháo cho D tại khu vực mốc 168. Tuy nhiên, đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, A S3 gọi điện lại cho D nói pháo chưa chuyển được sang Việt Nam và hẹn D vào tối ngày 05/8/2021. Đến khoảng 15 giờ ngày 05/8/2021, Giàng Sủ D đi ô tô một mình về Mường Khương trước nhằm mục đích đến địa điểm đã hẹn với A S3 để nhận pháo. Trên đường đi, D gọi điện rủ Vàng Dừng S2, trú tại thôn Lao Chải, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương đi cùng cho vui và nói là đi lấy hàng từ Trung Quốc về nhưng không nói là hàng gì. Do cũng đang trên đường về nhà và không có việc gì làm nên S2 đồng ý đi cùng D. D hẹn Súng đến ngã ba đường đi mốc 168 giao nhau với đường Quốc lộ 4, thuộc thôn Lùng Sán Chồ, xã Dìn Chín, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. S2 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B2-291.44 đi đến ngã ba thì gặp D. D nói với S2 là để xe máy lại và đi ô tô cùng D xuống mốc 168. Khi đến khu vực mốc 168, D thấy bên này sông phía Việt Nam có 16 bao tải xác rắn và 12 hộp bìa caston để trên bờ cùng 10 công nhân bốc xếp đang ở đó. D gọi điện thoại cho A S3 thì biết đó là pháo hoa nổ do A S3 thuê công nhân chuyển từ Trung Quốc sang Việt Nam, D cho công nhân đưa toàn bộ số pháo trên lên xe ô tô của mình rồi chở đi giao cho T1, trên đường đi đến thôn Lùng Sán Chồ, xã Dìn Chín, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai thì bị Công an huyện Mường Khương phối hợp với Đội quản lý thị trường Số 1 phát hiện và bắt quả tang. Tại Cơ quan điều tra, D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận giám định số 6469/C09-P2 ngày 09/8/2021, của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận các mẫu vật thu giữ gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ).

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe ô tô bán tải màu trắng nhãn hiệu Ford Ranger BKS 24C – 112.31 cũ đã qua sử dụng;
- 01 xe máy màu xanh đen nhãn hiệu Wave Alpha BKS 24B2 – 291.44 cũ, đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11; 01 giấy phép lái xe số 100142001915 mang tên Vàng Dừng Súng; 01 giấy chứng minh nhân dân số 061068346 mang tên Hà Thị Uyên, 01 thẻ Ngân hàng Mbbank mang tên VANG DUNG SUNG

Các đồ vật, tài sản nêu trên quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội nên ngày 05/10/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu của tài sản bị tạm giữ.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng IMEI 353095 100228769 đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định đây là phương tiện Giàng Sủ D dùng để liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên đã chuyển đến kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Khương để phục vụ quá trình xét xử và thi hành án.

- 60 hộp bìa caston màu đỏ bên ngoài có in chữ tượng hình và hình pháo hoa đang nổ, có kích thước và khối lượng như nhau cao 15cm rộng 32cm dài 55cm, bên trong có chứa 06 hộp hình chữ nhật màu đỏ, bên ngoài mỗi hộp hình chữ nhật đều

có in chữ tượng hình và hình ảnh pháo hoa cùng một dây ngòi màu xanh. Các hộp đều có kích thước giống nhau cao 13cm, rộng 16cm, dài 18,5cm, mỗi hộp có khối lượng là 1,44kg. 60 hộp bìa caston có tổng cộng 360 hộp pháo có tổng khối lượng 518,4kg đã trích ngẫu nhiên 01 hộp caston gửi mẫu giám định, còn lại 359 hộp caston, quá trình điều tra đã chuyển đến kho vũ khí, trang bị kỹ thuật Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lào Cai để quản lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKS, ngày 25/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Giàng Sử D về tội: “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa :**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng Sử D phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191; điểm s,u khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Giàng Sử D từ 06 năm đến 07 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật Hình sự tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng IMEI 353095 100228769 tạm giữ của bị cáo, tịch thu tiêu hủy toàn bộ 359 hộp caston pháo hoa nổ đã thu giữ. Đồng thời tuyên án phí, quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Giàng Sử D đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Giàng Sử D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương đã nêu ở trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Do điều kiện kinh tế gia đình khó khăn nên khi được người đàn ông tên A S3 thuê vận chuyển số lượng pháo hoa nổ 518,4 kg từ khu vực mốc 168 đến khu vực ngã ba Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng để được trả công 15.000.000 đồng, bị cáo đã đồng ý, mục đích để có tiền lo trang trải cho cuộc sống gia đình nhưng đã bị bắt quả tang trên đường vận chuyển số pháo trên. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Giàng Sử D về tội:

"Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật, biết Nhà nước cấm mua bán, sản xuất, vận chuyển pháo nổ nhưng do hám lời, bị cáo đã phạm tội. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về trật tự quản lý việc xuất nhập khẩu hàng hóa, gây ảnh hưởng tới tình hình an ninh kinh tế trên địa bàn. Vì vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[3]. Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn của huyện Mường Khương; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Trong quá trình được tại ngoại tại địa phương, bị cáo đã phát hiện và trình báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Khương về vụ, việc đánh bạc của một số đối tượng tại tổ dân phố Xóm Chợ, thị trấn Mường Khương (vụ việc này đã được điều tra, xét xử theo quy định của pháp luật). Tại địa phương, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo. Quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo đã chấp hành đúng đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương, có nhiều đóng góp đối với địa phương trong công tác phòng chống dịch Covid-19 được chính quyền địa phương ghi nhận. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Vàng Dừng S2 là người đi cùng Giàng Sử D để lấy pháo hoa nổ. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ Súng không biết đó là pháo hoa nổ và D cũng không nói cho S2 biết đó là pháo hoa nổ, do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Vàng Dừng S2 là phù hợp.

Đối với người tên A S3 theo lời khai của Giàng Sử D là người thuê bị cáo vận chuyển pháo hoa nổ, do Giàng Sử D không cung cấp rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể của A S3 nên Cơ quan điều tra không làm rõ được hành vi phạm tội của A S3.

Đối với người tên T1, là người sử dụng số điện thoại 0967043195 liên lạc với Giàng Sử D để đón, nhận pháo hoa nổ tại khu vực ngã ba xã Bản Phiệt, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, D cũng không biết cụ thể họ, tuổi, địa chỉ, chưa từng gặp mặt nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý đối với người tên T1.

Đối với 10 người công nhân bốc hàng thuê tại khu vực mốc 168, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[5]. Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng IMEI 353095 100228769 đã qua sử dụng.

Đây là phương tiện Giàng Sủ D dùng để liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 359 hộp caston có khối lượng 516,96kg, được đựng trong 21 bao tải xác rắn màu xanh, trống trên miệng bao được niêm phong bằng giấy trắng có đóng dấu tròn đỏ của Công an xã Dìn Chín cùng tên và chữ ký của người tham gia niêm phong, thuộc loại hàng hóa Nhà nước cấm vận chuyên, mua bán, sản xuất nên tịch thu tiêu hủy.

[6]. Xét quan điểm của Kiểm sát viên: Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 06 năm đến 07 năm tù là cao. Vì như đã nhận xét ở trên bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 191, điểm s,u khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Giàng Sủ D phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”. Phạt bị cáo Giàng Sủ D 05 (Năm) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Được khấu trừ 44 (Bốn mươi bốn) ngày tạm giữ, tạm giam.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 359 hộp caston có khối lượng 516,96kg, được đựng trong 21 bao tải xác rắn màu xanh, trống trên miệng bao được niêm phong bằng giấy trắng có đóng dấu tròn đỏ của Công an xã Dìn Chín cùng tên và chữ ký của người tham gia niêm phong, đã được bàn giao cho Phòng kỹ thuật – Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Lào Cai theo biên bản ngày 17/8/2021. Yêu cầu Phòng kỹ thuật – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lào Cai bàn giao cho cơ quan thi hành án dân sự huyện Mường Khương để đảm bảo công tác thi hành án.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng IMEI 353095 100228769 của Giàng Sủ D đã qua sử dụng, được bàn giao sang cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương ngày 27/10/2021.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Giàng Sủ D phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm .

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Lào Cai (1)
- VKSND tỉnh Lào Cai (1)
- VKSND huyện MK (1);
- Bị cáo (1);
- CQĐT CA huyện Mường Khương (1) ;
- THADS huyện Mường Khương(1)
- Sở tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1)
- Lưu Văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Phạm Hồng Diễm

